



## SSD SATA A400

---

Ổ cứng thể rắn A400 cải thiện một cách đáng kể tốc độ đáp ứng của hệ thống hiện tại của bạn với tốc độ khởi động, tải và truyền nhanh một cách đáng kinh ngạc so với ổ cứng cơ học. Được hỗ trợ bởi thế hệ bộ điều khiển mới nhất cho tốc độ đọc và ghi lên đến 500MB/giây và 450MB/giây<sup>1</sup>, ổ SSD này nhanh hơn 10 lần so với một ổ cứng truyền thống mang lại hiệu năng cao hơn, khả năng đa nhiệm siêu mượt và tốc độ lớn hơn cho toàn bộ hệ thống. Đáng tin cậy và bền hơn so với ổ cứng thông thường, A400 có nhiều mức dung lượng từ 120GB–960GB<sup>2</sup>.

---

- Khởi động, tải và truyền tập tin nhanh
- Đáng tin cậy và bền hơn ổ cứng truyền thống
- Nhiều mức dung lượng với đủ chỗ trống cho các ứng dụng hoặc để thay thế ổ cứng truyền thống

## Tính Năng Chính

### ▪ Nhanh hơn 10 lần so với ổ cứng truyền thống<sup>1</sup>

Với tốc độ đọc/ghi nhanh kinh ngạc, ổ SSD A400 không chỉ giúp nâng cao hiệu năng mà còn tăng sức sống cho những hệ thống cũ của bạn.

### ▪ Chịu va đập

A400 với khả năng chống va đập và rung động sẽ là một giải pháp tin cậy bền bỉ khi sử dụng cho máy tính xách tay và các thiết bị điện toán di động khác.

### ▪ Nhiều công suất

A400 có dung lượng lên đến 960GB<sup>2</sup> phù hợp với nhu cầu của bất kỳ ai.

### ▪ Lý tưởng cho máy tính để bàn và máy tính xách tay

A400 có kích thước 2,5 "7mm để phù hợp với một loạt các hệ thống. Đó là lý tưởng cho máy tính xách tay mỏng và nhẹ với không gian hạn chế.

## Thông Số Kỹ Thuật

Kích cỡ	2,5"
Giao tiếp	SATA Phiên bản 3.0 (6Gb/giây) – với khả năng tương thích ngược với SATA Phiên bản 2.0 (3Gb/giây)
Dung lượng <sup>2</sup>	120GB, 240GB, 480GB, 960GB
NAND	3D
Hiệu năng cơ sở <sup>1</sup>	Truyền dữ liệu (ATTO) 120GB – lên đến 500MB/giây đọc và 320MB/giây ghi 240GB – lên đến 500MB/giây đọc và 350MB/giây ghi 480GB – lên đến 500MB/giây đọc và 450MB/giây ghi 960GB – lên đến 500MB/giây đọc và 450MB/giây ghi
Tiêu thụ điện năng	0,195W Nghỉ / 0,279W trung bình / 0,642W (tối đa) Đọc / 1,535W (đọc) Ghi
Nhiệt độ bảo quản	-40°C~85°C

Nhiệt độ hoạt động	0°C~70°C
Kích thước	100,0mm x 69,9mm x 7,0mm (2,5")
Trọng lượng	39g (120GB – 2,5") 41g (240-480GB – 2,5") 41,9g (960GB – 2,5")
Độ rung hoạt động	2,17G Tối đa (7–800Hz)
Độ rung không hoạt động	20G Tối đa (10–2000Hz)
Tuổi thọ	2 triệu giờ MTBF
Bảo hành/hỗ trợ <sup>3</sup>	Bảo hành giới hạn 3 năm kèm hỗ trợ kỹ thuật miễn phí
Tổng số byte được ghi (TBW) <sup>4</sup>	120GB: 40TB 240GB: 80TB 480GB: 160TB 960GB: 300TB

## Phần Số

### 2.5" (Standalone)

SA400S37/120G
SA400S37/240G
SA400S37/480G



SA400S37/960G

## Hình Ảnh Sản Phẩm



Loại ổ cứng thể rắn này được thiết kế để lưu trữ dữ liệu cho máy tính để bàn và máy tính cá nhân, không dành cho máy chủ.

1. Dựa trên "hiệu năng vừa khui hộp" sử dụng bo mạch chủ SATA Phiên bản 3.0. Tốc độ có thể thay đổi phụ thuộc vào phần cứng của thiết bị, phần mềm và cách sử dụng.
2. Một phần dung lượng được liệt kê trên thiết bị lưu trữ Flash được dùng để định dạng và chức năng khác, không dùng để lưu trữ dữ liệu. Vì vậy, dung lượng thực tế để lưu trữ dữ liệu thường thấp hơn dung lượng ghi trên sản phẩm. Để biết thêm thông tin, vui lòng truy cập [Hướng dẫn về Bộ nhớ Flash của Kingston](#).
3. Bảo hành giới hạn trong thời gian 3 năm hoặc dựa trên "Tuổi thọ còn lại" của SSD, thông số này có thể tìm được bằng cách sử dụng Kingston SSD Manager ([kingston.com/SSDManager](http://kingston.com/SSDManager)). Sản phẩm mới chưa sử dụng có độ hao mòn là một trăm (100) và sản phẩm đã đạt đến giới hạn độ bền của chu kỳ ghi xóa sẽ có độ hao mòn là một (1). Xem [kingston.com/vn/company/warranty](http://kingston.com/vn/company/warranty) để biết thêm chi tiết.
4. **Tổng số byte được ghi (TBW)** được rút ra từ JEDEC Workload (JESD219A)

TÀI LIỆU NÀY CÓ THỂ THAY ĐỔI MÀ KHÔNG CẦN THÔNG BÁO.

©2023 Kingston Technology Far East Corp. (Asia Headquarters) No. 1-5, Li-Hsin Rd. 1, Science Park, Hsin Chu, Taiwan, Các nhãn hiệu thương mại đã đăng ký và các nhãn hiệu thương mại là tài sản của các chủ sở hữu tương ứng. MKD-12212023

